

Bản án số: 194/2017/HSST
Ngày 25/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thùy Phương và ông Nguyễn Hữu Hân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 194/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1996.

HKTT: Thôn PL, xã ĐL, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ph là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 6/2017. Khoảng 11 giờ ngày 06/7/2017, Ph đang ở nhà thì Q ở cùng thôn điện thoại đến bảo: “Cầm hai trăm lên GL mua ma túy chơi, đến tháng lương anh trả”. Ph đồng ý và đi lên thôn PL. Khi đi đến thôn GL, xã PL, Ph đi bộ vào cổng thôn GL thì gặp Q. Q đưa cho Ph 200.000đ và bảo Ph đi mua 400.000đ ma túy về chơi đồng thời đưa cho Ph điện thoại của Q và bảo Ph điện thoại cho người có số điện thoại đã lưu ở trong máy. Ph cầm điện thoại và điện theo số điện thoại đã lưu ở trong máy, Ph thấy có người đàn ông nghe máy, Ph hỏi: Anh đang ở đâu đấy? Người đó nói: đang ở cổng GL. Ph đi bộ ra cổng thôn GL thấy 01 người đàn ông đỗ xe máy ở lề đường, Ph đưa cho người đó 400.000đ. Người đó không cầm tiền và đi vào trong thôn GL khoảng 20m thì dừng lại, Ph đi bộ theo sau. Khi đến gần, Ph đưa cho người đó 400.000đ. Người đó cầm tiền Ph đưa, đếm tiền sau

đó đi tiếp khoảng 02m rồi vút vỏ bao thuốc lá White horse bị bóp dẹt xuống lề đường rồi lại đi tiếp. Ph đi đến cầm vỏ bao thuốc lá White horse lên, mở ra thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng bên trong túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng. Ph biết là ma túy, cầm lên đút vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi quay ra đường quốc lộ 18, được khoảng 02m thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng để trong vỏ bao thuốc lá White horse màu vàng tại túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn Ph đang mặc được niêm phong trong phong bì thư theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 934/KLGD-PC54 ngày 06/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận: “Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có trọng lượng 1,9078 gam; Là ma túy; Loại ma túy: chất Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện QV, Nguyễn Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 153/CTr-VKS ngày 06/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Nguyễn Văn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt:

Nguyễn Văn Ph từ 18 đến 24 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư nguyên có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo Nguyễn Văn Ph nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Ph tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 06/7/2017, tại khu vực cổng thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN, Nguyễn Văn Ph đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng là 1,9078 gam ma túy, chất Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật, niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì thỏa mãn nhu cầu lợi ích cho bản thân mà bị cáo đi vào con đường phạm tội. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải ngoài ra bị cáo cũng có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, điều kiện kinh tế rất khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ph, Ph khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện QV chưa xác minh làm rõ được nên tách ra, tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên Q ở thôn PL, xã ĐL, huyện QV, tỉnh BN (theo lời khai của Ph) là người điện thoại bảo Ph đi mua ma túy, Q đưa tiền và đưa điện thoại để Ph liên lạc mua ma túy. Quá trình điều tra, xác định là Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988 ở thôn PL, xã ĐL, huyện QV, tỉnh BN, hiện Q không có mặt ở địa phương nên cơ quan CSĐT Công an huyện QV tách ra, tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Đối với chiếc điện thoại di động của Q, Q đưa cho Ph để liên lạc mua ma túy, khi bị công an bắt giữ, Ph đã làm rơi mất nay không thu hồi được.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76; Điều 99; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn Ph 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2017 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Văn Đại